

Bản án số: **140/2022/HS-PT**

Ngày 28-4-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- T2 phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Minh.

Các thẩm phán:

Ông Trần Vĩnh Yên.

Ông Nguyễn Trung Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo Lê Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Minh T** (T lùn); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988; Nơi sinh: tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp D, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ văn hoá: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Lê Văn M, sinh năm: 1957; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1958; Bị cáo có vợ là chị: Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm: 1992; Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 08 anh em và có 04 con nhỏ. Con lớn nhất sinh năm 2016 và con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 09/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 12.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2020 đến nay.

Trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 ngày 25/4/2020, tại vườn chôm chôm của người dân thuộc ấp P, xã G1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Thống Nhất kết hợp Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang gồm: Vũ Tuấn T1, Vũ Đình B, Phạm Hoàng M, Trần Văn T2, Phạm Thị T3 đang có hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép dưới hình xóc đĩa được thua bằng tiền, một số đối tượng đã bỏ chạy.

Thu tại chiếu bạc: Số tiền 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng); 02(hai) đĩa sứ màu trắng có họa tiết hoa văn màu đỏ phần đáy đĩa có in chữ “YT”; 04(bốn) vật hình tròn được cắt ra từ lá bài tây (gọi là“vị”) dùng để đánh bạc; 03(ba) chén nhựa màu trắng đáy có in chữ “YCP”; 07 (bảy) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng hiệu double K; 01 bịch dây thun màu vàng dùng để cột tiền và bài tây; 01 bộ dụng cụ dùng để cắt “vị” bằng kim loại màu trắng; 01 (một) chiếc bạt màu xanh mặt trong màu cam dài 12m rộng 06m dùng để che mưa nắng; 01(một) chiếc bạt màu xanh mặt trong màu cam dài 06m, rộng 03m dùng để ngồi chơi đánh bạc.

- Thu giữ trên người các đối tượng bị bắt: Số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) thu giữ trên người Vũ Tuấn T1, số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng) thu giữ trên người Phạm Thị T3; 03 (ba) chiếc điện thoại di động các loại; các xe mô tô biển số: 60P6-5823, 60B3-482.88, 60B7-66908 và 60H1-5980. (Bút lục số 01-02)

Quá trình điều tra xác định: Vũ Tuấn T1, Vũ Đình B, Phạm Hoàng M, Phạm Huy Thanh, Lê Minh T, Nguyễn Cao C1 đứng ra tổ chức đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa”. Vũ Tuấn T1 là người cầm đầu, các đối tượng còn lại tham gia. Tài là người đứng ra lựa chọn địa điểm, ấn định thời gian tổ chức và điều hành toàn bộ hoạt động tổ chức đánh bạc, phân công các đối tượng chờ đưa đón con bạc và cảnh giới cho sông bạc đồng thời chuẩn bị các công cụ, phương tiện phục vụ đánh bạc. Vào ngày 25/4/2020, Tài lựa chọn địa điểm để tổ chức đánh bạc trái phép là rẫy chôm chôm của người dân thuộc ấp P, xã G1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Tài phân công đối tượng Phạm Huy Thanh, Lê Minh T có nhiệm vụ giảng bạt che mưa nắng, đón và chở các con bạc ra vào sông bạc đồng thời làm nhiệm vụ cảnh giới; Vũ Đình B có nhiệm vụ cầm đĩa xóc cho các con bạc đặt cược và phụ Tài thu tiền xâu; Phạm Hoàng M có nhiệm vụ đứng canh trên đường vào sông bạc, nếu thấy xe tải hoặc người lạ nghi ngờ là công an thì gọi điện báo cho Tài để Tài giải tán sông bạc, Nguyễn Cao C1 có nhiệm vụ cầm số tiền 100.000.000 đồng của Vũ Tuấn T1 để cho các con bạc vay tại sông bạc.

Cách thức đánh bạc: Vũ Đình B đặt 04 con vị hình tròn lên đĩa, úp chén lên và xóc, sau đó đặt xuống, ván bạc sẽ có người nhận làm cái, những người chơi còn lại đặt tiền vào 02 cửa chắn lẻ, sau đó lật chén lên, dựa vào các mặt của vị để làm căn cứ xác định thắng thua (03 con vị cùng mặt, 01 con vị khác mặt là lẻ; 04 con vị cùng mặt, hoặc 02 con mặt này, 02 con vị mặt khác là chắn).

Cách thức thu tiền xâu: Nếu ván bạc nào các con vị lên 03 mặt màu đen, 01 mặt màu trắng thì người chơi thắng bạc ván đó sẽ đóng cho Tài tiền “xâu” tương ứng với tỷ lệ 5% trên số tiền thắng bạc.

Quá trình điều tra xác định vào ngày 25/4/2020, Vũ Tuấn T1 thu lợi bất chính được số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) từ việc tổ chức đánh bạc, các đối tượng Phạm Hoàng M, Phạm Huy Thanh, Lê Minh T, Vũ Đình B, Nguyễn Cao C1 chưa được Tài chia cho số tiền thu lợi bất chính từ việc tham gia tổ chức đánh bạc. Khi sòng bạc bị bắt, Tài bị bắt quả tang và giao nộp số tiền trên.

Kết quả điều tra đã làm rõ được các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 25/4/2020 gồm: Trần Văn T2, Phạm Thị T3, Đỗ Kim Q, Trịnh Hòa H, Trần Như L, Nguyễn Đại L1. Đánh bạc với nhau bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền và quy ước không có người cầm cái cố định, người cầm cái xoay tua trong số những người đánh bạc với nhau. Sau khi Vũ Đình B đặt 04 con vị hình tròn lên đĩa, úp chén lên và xóc và đặt xuống, ván bạc sẽ có người nhận làm cái, những người chơi còn lại đặt tiền vào 02 cửa chẵn lẻ, sau đó lật chén lên, dựa vào các mặt của vị để làm căn cứ xác định thắng thua. Theo lời khai của các bị cáo, số tiền đưa vào đánh bạc bình quân mỗi ván từ 100.000 đồng đến 1.500.000 đồng/1 ván bạc. Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc từ 15 giờ đến 17 giờ 45 phút cùng ngày thì sòng bạc trên bị lực lượng công an bắt quả tang. Quá trình điều tra chứng minh được kết quả thắng thua, số tiền của từng bị cáo đưa vào đánh bạc, cụ thể như sau:

- Phạm Thị T3 vay của Nguyễn Cao C1 số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Phạm Thị T3 sử dụng số tiền 20.000.000 đồng đưa vào đánh bạc, số tiền 30.000.000 đồng còn lại cất vào cặp quần. Tiền đặt cược mỗi ván số tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Kết quả thua hết số tiền là 18.400.000 đồng, còn lại 1.600.000 đồng thì bị bắt quả tang và giao nộp số tiền trên. Còn số tiền 30.000.000 đồng cất trong cặp quần, Tiền khai đã làm rơi mất trên đường bỏ chạy. (Bút lục số: 264-273)

- Trần Văn T2 mang theo số tiền 4.500.000 đồng đưa vào đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Kết quả thua hết số tiền là 1.500.000 đồng, còn số tiền 3.000.000 đồng T2 đã làm rơi mất trên đường bỏ chạy. (Bút lục 298-303)

- Đỗ Kim Q mang theo số tiền 1.500.000 đồng đưa vào đánh bạc, đặt cược mỗi ván 300.000 đồng. Kết quả Quang thua cược hết số tiền 1.500.000 đồng. (Bút lục 322-329)

- Trịnh Hòa H mang theo số tiền 2.300.000 đồng đưa vào đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Kết quả Hiệp thắng cược số tiền 1.000.000 đồng, tổng số tiền Hiệp có là 3.300.000 đồng. Khi sòng bạc bị bắt, Trịnh Hòa H đã bỏ chạy và chạy thoát, số tiền 3.300.000 đồng Hiệp đã làm rơi mất trên đường bỏ chạy. (Bút lục 313-321)

- Trần Như L mang theo số tiền 1.000.000 đồng đưa vào đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Kết quả Trần Như L đã thua số tiền là 900.000 đồng, còn lại 100.000 đồng. Khi sòng bạc bị bắt, Trần Như L đã bỏ chạy và chạy thoát mang theo số tiền trên. (Bút lục 304-312)

- Nguyễn Đại L1 mang theo số tiền 900.000 đồng đưa vào đánh bạc, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Kết quả, Trần Đại L2 thua cược hết toàn bộ số tiền 900.000 đồng. (Bút lục 219-303).

Quá trình điều tra, các bị cáo Vũ Tuấn T1, Vũ Đình B, Phạm Hoàng M, Phạm Huy Thanh, Lê Minh T, Nguyễn Cao C1, Trần Văn T2, Phạm Thị T3, Đỗ Kim Q, Trịnh Hòa H, Trần Như L và Nguyễn Đại L1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án số 22/2021/HSST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất đã căn cứ vào điểm d, đ khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Ngày 01/12/2021 bị cáo Lê Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Minh T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (Một) năm tù và hình phạt bổ sung 20.000.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo T phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm do đó theo quy định pháp luật không được xem xét xét cho hưởng án treo. Bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS mà vẫn áp dụng tình tiết định khung là không đúng quy định pháp luật gây bất lợi cho bị cáo, bị cáo T chỉ đồng phạm với vai trò giúp sức. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử 01 đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi 04 con còn nhỏ và chăm sóc mẹ già đau ốm, trong thời gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành nghiêm chỉnh chính sách pháp luật tại địa phương, đây là tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Minh T làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và bị cáo xác định chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo sớm về chăm sóc 04 con còn nhỏ và mẹ của bị cáo bị bệnh. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc”, theo khoản 1, khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là 01 (Một) năm tù và phạt hình phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp cho Tòa án 01 đơn có xác nhận của địa phương thể hiện trong thời gian bị cáo tại ngoại nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật tại địa phương, là lao động chính trong gia đình, phải nuôi 04 con còn nhỏ, lớn nhất 06 tuổi nhỏ nhất 02 tuổi và ngoài ra bị cáo còn phụng dưỡng, chăm sóc mẹ ruột 64 tuổi bị bệnh tật không còn khả năng lao động, thu nhập gia đình dựa vào việc bị cáo chạy xe ôm, do con còn nhỏ nên vợ của bị cáo ở nhà trông giữ con. Đây là tình tiết mới Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Lê Minh T tạo điều kiện cho bị cáo sớm có điều kiện hòa nhập xã hội, về với gia đình chăm lo cho 04 con còn nhỏ và mẹ già yếu bị bệnh.

Ngoài ra, phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Vũ Tấn T3 và bị cáo Lê Minh T: Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nhưng vẫn còn áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự tình tiết định khung là chưa đúng quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự ảnh hưởng đến việc đánh giá tính chất hành vi khi lượng hình đối với các bị cáo. Đồng thời bị cáo Tài là cầm đầu tổ chức đánh bạc nên không áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tài để quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm. Do đó cần sửa Bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Tài và T cho phù hợp quy định pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Tòa án cấp phúc thẩm triệu tập Vũ Đình B tham gia phiên tòa, theo tài liệu chứng cứ và trình bày của Bảo tại phiên tòa phúc thẩm Bảo không kháng cáo và không bị kháng nghị. Ngày 04/01/2022 Bảo đã trình diện và đi thi hành án phạt tù 01 (Một) năm tù theo Bản án số 22/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất theo Quyết định thi hành án hình phạt tù số 48/2021/QĐ-CA ngày 30/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, hiện tại đang chấp hành án tại Cơ quan công an huyện Thống Nhất gần 04 tháng. Và không có tài liệu tình tiết giảm nhẹ mới để cung cấp, không có yêu cầu hay ý kiến gì về phần hình phạt của mình nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất về phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Vũ Tấn T3 và bị cáo Lê Minh T và hình phạt đối với bị cáo Lê Minh T.

Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Vũ Tấn T3 .

Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lê Minh T.

Tuyên bố bị cáo: **Lê Minh T** phạm tội “**Tổ chức đánh bạc**”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T **09 (Chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo T 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất.
- Cơ quan công an huyện Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất (Người chấp hành án: Bảo, Tài);
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Minh

- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).